

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH THỦA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 05 /2018/NQ-HĐND

Thừa Thiên Hué, ngày 30 tháng 3 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung, mức chi thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý
cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ

ĐỀN Số: 408
Ngày: 17/4/2018
Chuyên:

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THỦA THIÊN HUẾ KHÓA VII, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 2

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2008 của
Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 157/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 12 tháng 10
năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc
lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo
đảm cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

Xét Tờ trình số 1398/TTr-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi thực hiện công
tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Báo cáo
thẩm tra của Ban pháp chế; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại
kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Quy định nội dung, mức chi thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý
cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi đối với công tác hỗ trợ pháp lý cho
doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế theo Nghị định số 66/2008/NĐ-
CP ngày 28 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh
nghiệp và Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp được ban
hành kèm theo Quyết định số 585/QĐ-TTg ngày 05 tháng 5 năm 2010 của Thủ
tướng Chính phủ.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ thực hiện hỗ
trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Nội dung chi

Nội dung chi thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư liên tịch số 157/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 12 tháng 10 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

4. Mức chi công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 3 Thông tư liên tịch số 157/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 12 tháng 10 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, các nghị quyết hiện hành của Hội đồng nhân dân tỉnh và quy định pháp luật khác có liên quan; riêng đối với mức chi thuê chuyên gia giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp là 300.000 đồng/lần (ý kiến tham gia bằng văn bản) và việc thuê chuyên gia giải đáp pháp luật không áp dụng đối với những trường hợp giải đáp liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

5. Các khoản chi có tính đặc thù để triển khai chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- a) Xây dựng đề cương chi tiết của chương trình: 800.000 đồng/de cương.
- b) Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương của chương trình: 1.300.000 đồng/de cương.
- c) Chi chủ trì các cuộc họp góp ý, tổ chức xét duyệt kế hoạch, báo cáo, đề cương, chuyên đề: 150.000 đồng/người/buổi;
- d) Chi cho các thành viên tham dự cuộc họp góp ý, tổ chức xét duyệt kế hoạch, báo cáo, đề cương, chuyên đề: 100.000 đồng/người/buổi;
- đ) Chi cho bài tham luận tại cuộc họp góp ý, tổ chức xét duyệt kế hoạch, báo cáo, đề cương, chuyên đề: 300.000 đồng/bài viết.
- e) Chi cho bài nhận xét góp ý chỉnh sửa tại cuộc họp góp ý, tổ chức xét duyệt kế hoạch, báo cáo, đề cương, chuyên đề: 200.000 đồng/người/bản.
- g) Chi xây dựng các chuyên đề của chương trình: 300.000 đồng/chuyên đề.
- h) Lấy ý kiến thẩm định chương trình: 300.000 đồng/bài viết.
- i) Xây dựng các báo cáo chương trình: 400.000 đồng/báo cáo.
- k) Chi họp, góp ý nội dung Đề án xây dựng mạng lưới tư vấn pháp luật; họp góp ý, thẩm định Quy chế hoạt động của mạng lưới tư vấn pháp luật; chi các cuộc họp của Ban chỉ đạo, Tổ thư ký chương trình: Thực hiện theo mức chi quy định tại điểm c, d, đ, e khoản 5 nêu trên.
- l) Chi bồi dưỡng cho luật gia, tư vấn viên pháp luật và cộng tác viên tư vấn pháp luật tham gia tư vấn pháp luật: 30.000 đồng/giờ tư vấn.

6. Các nội dung và mức chi khác không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định của Thông tư liên tịch số 157/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 12 tháng 10 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 11/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi đối với công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

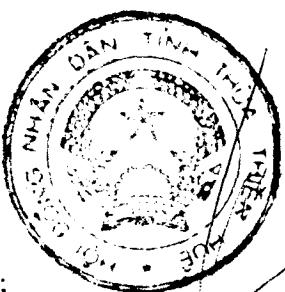
1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo nhiệm vụ, quyền hạn đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế Khóa VII, Kỳ họp chuyên đề lần thứ 2 thông qua ngày 30 tháng 3 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 15 tháng 4 năm 2018./.

Noi nhận:

- Như Điều 3;
- UBTƯ Quốc hội; Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Bộ Tư pháp; Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã và tp.Huế;
- Công báo tỉnh; Cổng TTĐT tỉnh;
- VP: LĐ và các CV;
- Lưu: VT, PC2.

CHỦ TỊCH



Lê Trường Lưu